UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 146 /KH-UBND	*Kiên Giang, ngày 16 tháng 10 năm 2017*

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế tập thể năm 2018

Thực hiện Công văn số 6801/BKHĐT-HTX, ngày 21 tháng 8 năm 1017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể (KTTT) năm 2018 như sau:

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2017

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá về tình hình thực hiện 7 nguyên tắc của hợp tác xã (HTX)

a) Nguyên tắc tự nguyện: Là một trong những nguyên tắc cơ bản nhất của HTX; trong quá trình thành lập, gia nhập, ra khỏi HTX, mọi cá nhân, hộ gia đình, pháp nhân khi có nhu cầu hợp tác, nhu cầu sử dụng dịch vụ của HTX và không có tổ chức, cá nhân nào có quyền ép buộc. Tất cả các thành viên khi có đủ điều kiện theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012 và góp đủ vốn điều lệ, tán thành điều lệ HTX đều được tham gia vào hoạt động của HTX.

b) Nguyên tắc kết nạp rộng rãi thành viên: Hầu hết các HTX luôn sẵn sàng kết nạp rộng rãi các cá nhân, hộ gia đình và pháp nhân mong muốn sử dụng dịch vụ của HTX, nhằm mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh và liên kết doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm theo hướng sản xuất hàng hóa quy mô lớn. Vì vậy, việc kết nạp rộng rãi thành viên chính là tăng cường nguồn lực, tăng cường thị trường, mở rộng các dịch vụ sản xuất kinh doanh của HTX.

c) Nguyên tắc quản lý dân chủ: Tất cả các thành viên HTX đều có quyền tham gia quản lý, kiểm tra, giám sát HTX và có quyền ngang nhau trong biểu quyết, không phụ thuộc vào vốn góp; được cung cấp đầy đủ thông tin, kịp thời, chính xác về hoạt động sản xuất, kinh doanh, tài chính, phân phối thu nhập và những nội dung khác quy định trong điều lệ HTX. Nhìn chung nguyên tắc này được thực hiện tốt, do đảm bảo được tính dân chủ, bình đẳng, công khai trong quản lý điều hành hoạt động HTX. Tuy nhiên, một số HTX trong quá trình điều hành không ghi chép sổ sách, lưu giữ chứng từ thanh toán nên khi công khai minh bạch tài chính chưa đủ sức thuyết phục, dẫn đến nội bộ mất đoàn kết.

d) Nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm: HTX tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh; tự quyết định về phân phối thu nhập. Sau khi thực hiện xong nghĩa vụ tài chính và thanh toán các khoản chi phí của HTX, lãi được trích một phần vào các quỹ bắt buộc của HTX, phần còn lại

của HTX, lãi được trích một phần vào các quỹ bắt buộc của HTX, phần còn lại được chia cho thành viên theo vốn góp và mức độ sử dụng dịch vụ của HTX. Tuy nhiên, phần lớn các HTX hiện nay vẫn chưa phát huy hết vai trò là một tổ chức đại diện cho các thành viên, nông dân, chưa phát huy hiệu quả kinh tế tập thể, còn trong chờ chủ trương của Đảng, chính sách ưu đãi của nhà nước để hỗ trợ hoạt động.

đ) Nguyên tắc gắn kết về kinh tế của thành viên: Thành viên vừa là đồng chủ sở hữu HTX, vừa là khách hàng và là người sử dụng các dịch vụ của HTX, mặc khác HTX là một tổ chức đại diện cho các thành viên trong mối quan hệ giao dịch với các doanh nghiệp nên đây là mối quan hệ tương tác lẫn nhau, có sự gắn kết chặt chẽ trong việc thực hiện cam kết theo hợp đồng dịch vụ và điều lệ HTX. Tuy nhiên, còn nhiều HTX trong quá trình sản xuất kinh doanh chưa xây dựng hợp đồng cung cấp dịch vụ cho thành viên, mà chỉ thỏa thuận miệng.

e) Nguyên tắc giáo dục, đào tạo và thông tin: Hầu hết các HTX quan tâm đến công tác giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng cho thành viên, cán bộ quản lý HTX thông qua việc tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn và dài hạn về chuyên môn, nghiệp vụ của các ngành chức năng có liên quan tổ chức.

Bên cạnh đó, các HTX thông tin phổ biến, giới thiệu những giá trị, lợi ích cho thành viên và hộ dân khi tham gia vào HTX, phần lớn thông qua các chương trình khuyến nông, khuyến ngư tập huấn về kỹ thuật, liên kết với doanh nghiệp hợp tác sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, vẫn còn một số HTX chưa chủ động tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng do trong mùa vụ gieo sạ, thu hoạch.

g) Nguyên tắc phát triển cộng đồng: HTX có ý thức phát huy tinh thần xây dựng tập thể và hợp tác với nhau trong cộng đồng HTX, đáp ứng các nhu cầu và đảm bảo quyền lợi của thành viên. Nhìn chung, các HTX làm ăn có hiệu quả, phục vụ tốt các dịch vụ cho thành viên thì mức độ đoàn kết trong cộng đồng càng cao.

2. Đánh giá dựa trên các tiêu chí về hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã và tổ hợp tác

a) Về số lượng, doanh thu và thu nhập của HTX, tổ hợp tác (THT)

- Về HTX: Trong 6 tháng đầu năm 2016, toàn tỉnh thành lập được 12 HTX, ước tính cả năm thành lập mới khoảng 28 HTX, đạt 186,7% kế hoạch. Ước đến hết năm 2017, trên địa bàn tỉnh có 329 HTX đăng ký hoạt động sản xuất kinh doanh trên các lĩnh vực kinh tế, đạt 108,2% kế hoạch và 13,8% so cùng kỳ năm 2016. Doanh thu bình quân năm 2017 của HTX ước đạt 1.210 triệu đồng/HTX, đạt 100% kế hoạch; lợi nhuận bình quân ước đạt 410 triệu đồng/HTX, đạt 100% kế hoạch; thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX ước đạt 45 triệu đồng/năm, đạt 100% kế hoạch, tăng 7,14% so với năm 2016;

- Về tổ hợp tác: Trong 6 tháng đầu năm có 08 THT thành lập mới, ước thực hiện cả năm khoảng 105 THT được thành lập mới, nâng tổng số THT đang hoạt động đến cuối năm 2017 là 2.215 THT đạt 96,5% kế hoạch; giải thể do sáp nhập và thành lập HTX là 106 THT; doanh thu bình quân của THT ước đạt 164 triệu

đồng/năm, đạt 100% kế hoạch; lợi nhuận bình quân ước đạt 18,3 triệu đồng/năm, đạt 100% kế hoạch.

b) Về thành viên, lao động của hợp tác xã, tổ hợp tác

- Thành viên HTX: Toàn tỉnh hiện có 47.191 thành viên, trong đó thành viên gia nhập mới trong 6 tháng đầu năm là 620 thành viên, ước cuối năm có khoảng 3.200 thành viên, đạt 426,7% kế hoạch và tăng 22% so cùng kỳ năm 2016. Tổng số lao động thường xuyên trong HTX ước đạt 31.937 lao động, đạt 108,3% kế hoạch và tăng 11,1% so cùng kỳ.

- Thành viên THT, trong 6 tháng đầu năm thu hút được 176 tổ viên mới, dự kiến đến cuối năm thu hút được 2.530 tổ viên, đạt 168,7% kế hoạch. Tổng số thành viên THT đến cuối năm 2017 trên địa bàn toàn tỉnh đạt 48.730 thành viên, bằng 96,7% kế hoạch và 99,6% so cùng kỳ năm 2017.

c) Về trình độ cán bộ quản lý hợp tác xã, tổ hợp tác

Công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý HTX, THT được quan tâm. Từ đó trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ quản lý HTX, THT được nâng cao. Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã ước đạt 1.585 người, trong đó số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ cấp, trung cấp chuyên nghiệp là 412 người chiếm 26%; cao đẳng, đại học là 58 người, chiếm 3,7%. Tổng số cán bộ quản lý THT là 6.645 người, trong đó số cán bộ quản lý THT đã qua đào tạo đạt trình độ sơ cấp, trung cấp chuyên nghiệp là 240 người chiếm 3,6%; cao đẳng đại học 32 người, chiếm 0,5%.

II. ĐÁNH GIÁ THEO LĨNH VỰC

1. Lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản

Toàn tỉnh hiện nay có 270 HTX (trong đó có 240 HTX nông nghiệp và 30 HTX thủy sản) với 26.843 thành viên (lao động đồng thời là thành viên 26.843 lao động), tổng vốn điều lệ là 30.740 triệu đồng với diện tích sản xuất là 47.148 ha; doanh thu bình quân của HTX là 400 triệu đồng/năm; thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong HTX là 2,55 triệu đồng/tháng; lãi bình quân của HTX là 130 triệu đồng/năm.

Hoạt động của các HTX chủ yếu thực hiện một số khâu dịch vụ đầu vào như: Xây dựng hệ thống thủy lợi nội đồng, dịch vụ bơm tát; làm đất; thu hoạch; sau thu hoạch; bảo vệ thực vật; giống cây trồng; vật tư nông nghiệp..., giúp cho thành viên giảm chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận, ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ, phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng, vật nuôi... Từ đó, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống của thành viên và lao động tại địa phương.

Tuy nhiên, vẫn còn HTX nông nghiệp gặp khó khăn trong sản xuất như: Quy mô nhỏ, năng lực tài chính hạn chế; còn tư tưởng trông chờ vào sự hỗ trợ của nhà nước; chỉ dừng lại ở một số khâu dịch vụ cơ bản, chưa định hướng được cho thành viên mở thêm các dịch vụ mới trong sản xuất, kinh doanh; thiếu kinh nghiệm quản lý; phần lớn HTX chỉ hợp tác được khâu dịch vụ đầu vào mà chưa tìm được đầu ra cho sản phẩm, nên chưa hỗ trợ được nhiều cho thành viên.

2. Lĩnh vực giao thông vận tải

Hiện có 13 HTX, có 787 thành viên (trong đó có 787 lao động đồng thời là thành viên), doanh thu ước đạt 262 triệu đồng/năm. Đa số các HTX hoạt động tương đối ổn định theo mô hình dịch vụ, vận chuyển hàng hóa, hành khách và tìm luồng tuyến mới đáp ứng khá tốt nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hoá của người dân, nhất là vận chuyển hành khách, dẫn đến hoạt động khá, mang lại hiệu quả tăng lợi nhuận cho thành viên, thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong HTX là 4,5 triệu đồng/tháng.

Tuy nhiên hoạt động của thành viên còn gặp nhiều khó khăn do giá xăng, dầu không ổn định, chi phí cao..., lợi nhuận thấp nên chưa lấy lại vốn đầu tư ban đầu, chưa có lãi; HTX chỉ làm các dịch vụ hỗ trợ như: Đăng ký lưu hành, điều hành, bến bãi, luồng tuyến, đăng kí bảo hiểm, xin giấy phép, ký kết hợp đồng vận chuyển..., nên hiệu quả không cao và thiếu tính bền vững. Bên cạnh đó tình trạng xe dù, xe không đăng ký vẫn hoạt động, việc tranh chấp luồng tuyến diễn ra thường xuyên và ngày càng phức tạp đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của các HTX.

3. Lĩnh vực xây dựng

Hiện có 03 HTX; doanh thu bình quân của HTX ước đạt 1.655 triệu đồng/năm, lãi bình quân của HTX là 125 triệu đồng/năm. Hoạt động của các HTX chủ yếu là thi công xây dựng, sửa chữa nhỏ các công trình dân dụng như: Nhà ở, cầu cống, kênh mương, đường giao thông nông thôn, những công trình không phải qua đấu thầu; một số HTX tổ chức liên kết với các doanh nghiệp nhằm giải quyết việc làm thường xuyên cho thành viên và người lao động. Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX là 4,3 triệu đồng/tháng. Bên cạnh đó do thời gian thi công ngắn và các công trình nhận được không ổn định nên đã ảnh hưởng đến hoạt động của HTX.

4. Lĩnh vực thương mại, dịch vụ

Hiện có 03 HTX; với 43 thành viên (trong đó 43 lao động đồng thời là thành viên); doanh thu bình quân của HTX: 1.245 triệu đồng/năm; lãi bình quân của HTX: 420 triệu đồng/năm. Hoạt động của HTX tổ chức dịch vụ cung ứng hàng hóa, kinh doanh tổng hợp đã tạo việc làm và thu nhập ổn định cho thành viên và người lao động. Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong HTX: 4,3 triệu đồng/tháng.

Tuy nhiên, quy mô còn nhỏ, thiếu vốn, không có thị trường tiêu thụ, dẫn đến hàng hóa làm ra tiêu thụ chậm, khả năng mở rộng kinh doanh chưa cao nên gặp nhiều khó khăn trong việc cạnh tranh với các sản phẩm ngoài thị trường.

5. Lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp

Hiện có 06 HTX, phát triển mới 01 HTX với 157 thành viên, doanh thu bình quân của HTX là 370 triệu đồng/năm; lãi bình quân của HTX là 39 triệu đồng/năm. Các HTX mở rộng đầu tư, áp dụng các tiêu chuẩn tiên tiến vào trong hoạt động sản xuất mang lại hiệu quả cao cho thành viên. Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong HTX: 3,25 triệu đồng/tháng. Tuy nhiên do vốn điều lệ thấp, sản xuất riêng lẻ, ngại đầu tư, phát triển sản xuất, nên hiệu quả mang lại chưa cao.

6. Lĩnh vực quỹ tín dụng nhân dân (QTDND)

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 22 QTDND hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng, với tổng số 17.626 thành viên; tổng số người lao động làm việc thường xuyên là 226 người toàn bộ là thành viên QTDND. Đến ngày 31/7/2017, tổng nguồn vốn hoạt động là 985.329 triệu đồng, tăng 1,83% so đầu năm 2017; tổng dư nợ cho vay là 838.148 triệu đồng, tăng 1,83% so đầu năm 2017, chủ yếu là cho vay ngắn hạn đối với các thành viên là hộ nông dân sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản; doanh thu bình quân 3.390 triệu đồng/năm; lãi bình quân 583 triệu đồng/năm; thu nhập bình quân lao động làm việc thường xuyên là 80 triệu đồng/người/năm, tăng 33,3% so với năm 2016.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ

1. Kết quả triển khai luật và các văn bản hướng dẫn

Thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 và các văn bản hướng dẫn của Trung ương; UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các sở, ngành và địa phương tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện nghiêm túc chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước về phát triển kinh tế tập thể; trọng tâm là Luật Hợp tác xã năm 2012, Kết luận số 56-KL/TW, ngày 21/02/2013, của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện nghị quyết Trung ương 5 Khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP, ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Hợp tác xã; Quyết định số 2261/QĐ-TTg, ngày 15/12/2014, của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015 - 2020; Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012.

Đồng thời, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 880/QĐ-UBND, ngày 13/4/2017 về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa Liên minh HTX tỉnh Kiên Giang với các sở, ngành và địa phương trong công tác quản lý và định hướng phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Kế hoạch số 89/KH-UBND, ngày 16/6/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang về triển khai thực hiện Đề án "Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020"; Quyết định số 141/QĐ-BCĐ, ngày 26/7/2017 của Ban Chỉ đạo thực hiện Quyết định số 445/QĐ-TTg về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án "Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020"; Kế hoạch số 120/KH-UBND, ngày 08/8/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc thực hiện phong trào thi đua "Đổi mới, phát triển các HTX nông nghiệp theo Luật Hợp tác xã năm 2012 góp phần thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới" tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2017 - 2020.

2. Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể

Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể được các sở, ban, ngành cấp tỉnh củng cố, kiện toàn một bước bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, cụ thể: Sở Kế hoạch và Đầu tư có bộ phận theo dõi kinh tế tập thể là Phòng Đăng ký kinh doanh; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giao Chi cục Phát triển nông thôn thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với HTX nông nghiệp. Các sở: Công Thương, Giao thông vận tải, Xây dựng..., đã phân công cán bộ theo dõi, chỉ đạo. Các huyện, thị xã, thành phố giao cho phòng tài chính, kế hoạch theo dõi phát triển kinh tế tập thể; định kỳ báo cáo theo quy định; đồng thời tăng cường theo dõi, nắm bắt và giải quyết những khó khăn, vướng mắc của HTX trong quá trình hoạt động.

Công tác phối hợp giữa các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên các cấp trong việc tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật và vận động, giáo dục quần chúng, hội viên, thành viên tự nguyện tham gia phát triển kinh tế tập thể ngày càng chặt chẽ và có hiệu quả.

3. Kết quả triển khai chính sách hỗ trợ, ưu đãi hợp tác xã

- Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực: Công tác bồi dưỡng cán bộ HTX được tăng cường cơ bản và đã trang bị kiến thức chủ yếu về quản trị, kỹ năng quản lý, góp phần nâng cao trình độ, nhận thức, năng lực cho cán bộ quản lý, chuyên môn của HTX. Mở 02 lớp trung cấp kế toán cho 81 học sinh là cán bộ, thành viên HTX tại huyện Giồng Riềng, Tân Hiệp; 02 lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý điều hành HTX, 03 lớp bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ ban kiểm soát HTX; mở 07 lớp bồi dưỡng kiến thức về kinh tế tập thể cho thành viên Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể huyện và xã, lãnh đạo các ban, ngành cấp huyện, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND, các ban, ngành, đoàn thể các xã, thị trấn; hội đồng quản trị, giám đốc, kế toán của HTX; tổ trưởng THT có 425 người dự.

- Chính sách xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường: Thường xuyên vận động, hỗ trợ và tổ chức cho các hợp tác xã tham gia các hội chợ, triển lãm thương mại do các Bộ, ngành Trung ương và địa phương tổ chức; gắn quảng bá hình ảnh, thương hiệu du lịch của tỉnh với công tác xúc tiến thương mại để các hợp tác xã tham gia tìm kiếm thị trường, đối tác mở rộng thị trường; hỗ trợ xây dựng thương hiệu, chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap và tiêu thụ sản phẩm như hồ tiêu, măng cụt, chanh không hạt, khóm…

- Chính sách hỗ trợ về khoa học công nghệ: Thực hiện chương trình khuyến công, khuyến nông, triển khai các đề tài, dự án, hỗ trợ hợp tác xã ứng dụng giống mới, bảo quản và chế biến nông sản, sản xuất các loại giống cây trồng, lai tạo giống chất lượng cao trong chăn nuôi.

- Chính sách tiếp cận vốn và quỹ hỗ trợ phát triển HTX: Nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho HTX đầu tư mở rộng sản xuất, tạo thêm việc làm và tăng thu nhập cho thành viên HTX, có 04 HTX vay vốn từ nguồn quỹ quốc gia giải quyết việc làm với số vốn 300 triệu đồng; quỹ hỗ trợ nông dân các cấp hỗ trợ cho 1.180 thành viên HTX và THT với số vốn là 13,416 tỷ đồng.

Ngoài ra, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội - Chi nhánh tỉnh Kiên Giang để cho vay ưu đãi đối với thành viên hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Kiên Giang để đầu tư mở rộng sản xuất, kinh doanh, có 22 HTX làm thủ tục cho thành viên vay, đã giải ngân được 16,155 tỷ đồng; Ngân hàng Bưu điện Liên Việt cho 01 HTX vay 500 triệu đồng. Giới thiệu các HTX với Nhà máy Phân bón hóa sinh Bộ Quốc phòng để được hưởng gói vay ưu đãi 6%/năm mua vật tư nông nghiệp theo giá gốc của nhà máy.

- Chính sách tạo điều kiện tham gia các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội: Các sở, ban ngành cấp tỉnh và chính quyền địa phương hỗ trợ thực hiện các dự án đầu tư cho hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp trên địa bàn tỉnh như: Dự án cạnh tranh nông nghiệp (ACP) có 04 HTX nông nghiệp thụ hưởng, đã tài trợ, đầu tư cho mỗi hợp tác xã khoảng 5 tỷ đồng như: Máy gặt đập liên hợp; nhà kho có sức chứa 1.000 tấn; lò sấy 40 tấn/mẻ và nhà bao che.

- Chính sách thành lập mới HTX: Công tác hỗ trợ thành lập, đến cuối tháng 8/2017, đã hỗ trợ thành lập mới 28 HTX, bình quân mỗi HTX được hỗ trợ 8.000.000 đồng.

- Chính sách hỗ trợ đầu tư, kết cấu hạ tầng: Triển khai Nghị định số 35/2015/NĐ-CP, ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa, đã đầu tư điện phục vụ bơm tát trong nông nghiệp với hơn 155 trạm điện hạ thế cho hơn 43 HTX, 193 THT với vốn đầu tư hơn 82,8 tỷ đồng.

4. Kết quả đăng ký lại, chuyển đổi hợp tác xã

Toàn tỉnh có 166 HTX đã thực hiện chuyển đổi theo Luật Hợp tác xã năm 2012, 02 HTX chuyển sang loại hình tổ chức khác, giải thể và xóa tên 30 HTX hoạt động không đúng theo Luật Hợp tác xã năm 2012, 01 HTX vẫn chưa tiến hành chuyển đổi. Sau chuyển đổi, các HTX đã có những chuyển biến tích cực; việc xác định tư cách thành viên tham gia HTX rõ ràng hơn, xóa bỏ tình trạng thành viên HTX cũ đương nhiên là thành viên HTX mới; số vốn góp của từng thành viên tham gia HTX đã tăng lên dẫn đến vốn điều lệ của HTX được bổ sung, góp phần mở rộng các hoạt động dịch vụ của các HTX.

IV. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Thuận lợi

Lĩnh vực kinh tế tập thể luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh thông qua việc chỉ đạo các sở, ban ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương và của tỉnh; hoạt động kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh tiếp tục duy trì ổn định và có bước phát triển; công tác chuyển đổi HTX đạt kết quả tốt; hoạt động của HTX sau chuyển đổi đã có những chuyển biến tích cực; một số mô hình HTX kiểu mới bước đầu phát huy hiệu quả, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể ngày càng phát triển, đóng góp đáng kể vào tăng trưởng chung của tỉnh.

2. Khó khăn

- Việc triển khai quán triệt các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về kinh tế tập thể ở một số ngành, địa phương làm chưa thường xuyên, thiếu chiều sâu; nhận thức của một bộ phận cán bộ, nhân dân về mục đích, ý nghĩa của HTX chưa đầy đủ, chưa thật sự tin tưởng vào mô hình HTX kiểu mới, có lúc, có nơi còn tư tưởng phân biệt và xem nhẹ vai trò của kinh tế tập thể.

- Năng lực quản trị của HTX nhìn chung còn hạn chế; hoạt động của HTX chủ yếu là làm dịch vụ trong nội bộ thành viên, giá trị gia tăng sản phẩm chưa nhiều, hiệu quả kinh doanh thiếu ổn định.

- Hầu hết HTX có quy mô nhỏ, mức vốn bình quân thấp, khả năng huy động vốn còn hạn chế; một số HTX thiếu vốn hoạt động, nhưng việc tiếp cận chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP, ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn còn nhiều khó khăn; hầu hết các HTX nông nghiệp không có trụ sở, nhà xưởng sản xuất ổn định, thị trường đầu ra sản phẩm không ổn định.

- Một số chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể ban hành còn chậm, chưa đồng bộ, một số được ban hành tính khả thi không cao, thiếu hướng dẫn thực hiện tới HTX. Chức năng quản lý nhà nước về kinh tế tập thể còn chồng chéo, chưa cụ thể rõ ràng.

3. Nguyên nhân

- Việc triển khai quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về kinh tế tập thể ở một số sở, ngành và địa phương chưa tốt, còn mang nặng hình thức, thiếu chiều sâu; công tác chỉ đạo thực hiện các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế tập thể chưa đồng bộ, có trường hợp còn chậm, thiếu kịp thời; công tác tổng kết và nhân rộng các mô hình sản xuất mới còn chậm...

- Nhận thức của lãnh đạo một số sở, ngành và địa phương về vị trí, vai trò của kinh tế tập thể còn hạn chế, do đó chưa thực sự quan tâm, chú trọng đến việc đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể;

- Bản thân các thành viên quản lý HTX thiếu sự chủ động trong quản lý điều hành, chưa khai thác có hiệu quả các nguồn nội lực; trong quá trình quản lý, điều hành HTX, có trường hợp chưa tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc hoạt động cũng như các quy định của nhà nước về chế độ quản lý HTX, nhất là trong hạch toán kế toán.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2018

I. MỘT SỐ YÊU CẦU ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2018

- Kế hoạch phát triển KTTT năm 2018 gắn liền với kế hoạch phát triển kinh tế tập thể 5 năm 2016 – 2020, cụ thể hóa các mục tiêu được xác định trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển của các ngành, địa phương; các

chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình giảm nghèo, Chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Phát triển kinh tế tập thể, HTX được xây dựng từ nhu cầu chung, thực tế của các thành viên; theo đúng các giá trị và nguyên tắc cơ bản của HTX, đồng thời có tác động trực tiếp đối với thành viên HTX, các HTX, THT trên địa bàn tỉnh. Thông qua HTX, thành viên, nhất là nông dân với quy mô sản xuất nhỏ có thể liên kết lại với nhau nhằm phát huy lợi thế của kinh tế theo quy mô, tăng cường năng lực và hiệu quả sản xuất, sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

- Phát triển đồng thời giữa số lượng và chất lượng của các thành phần kinh tế tập thể, tạo nền tảng trong hoạt động, phát triển lâu dài. Tạo doanh thu và thu nhập ổn định cho HTX, THT và các thành viên, đẩy mạnh cạnh tranh sản phẩm, thúc đẩy sản xuất phát triển, tạo việc làm mới, nâng cao thu nhập và đời sống cho các thành viên.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2018

1. Dự báo những thuận lợi, khó khăn

a) Những thuận lợi

- Công tác phát triển kinh tế tập thể tiếp tục nhận được sự quan tâm của Đảng, nhà nước và của tỉnh; đã có nhiều chủ trương, chính sách tạo thuận lợi cho kinh tế tập thể phát triển.

- Môi trường đầu tư kinh doanh ngày càng được cải thiện; công tác cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan đến hoạt động của các thành phần kinh tế đạt được nhiều kết quả tích cực, tạo thuận lợi cho các thành phần kinh tế, trong đó có lĩnh vực kinh tế tập thể.

- Luật Hợp tác xã năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành tạo hành lang pháp lý quan trọng cho việc thành lập và hoạt động của hợp tác xã; một số chính sách mới ban hành trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của kinh tế tập thể.

b) Những khó khăn

- Năng lực tài chính của các hợp tác xã còn yếu; cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị chưa đáp ứng được yêu cầu trong khi trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý hợp tác xã còn hạn chế, chưa thật sự tâm huyết gắn bó lâu dài với hợp tác xã.

- Nguồn lực của địa phương hỗ trợ cho khu vực kinh tế tập thể tuy được quan tâm, thực hiện nhưng vẫn còn khó khăn, trong khi nhu cầu cần hỗ trợ của các hợp tác xã tương đối lớn.

2. Định hướng chung về phát triển kinh tế tập thể

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể; củng cố những hợp tác xã hiện có, phát triển rộng rãi kinh tế tập thể với nhiều hình thức trong các ngành, lĩnh vực và địa bàn hoạt động. Nâng cao hiệu quả hoạt động trên cơ sở đảm bảo các nguyên tắc, giá trị hợp tác xã. Trong lĩnh vực nông

nghiệp tập trung làm tốt các dịch vụ đầu vào, đầu ra phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của các hộ thành viên, từng bước mở rộng ngành nghề sản xuất, kinh doanh phù hợp; trong lĩnh vực phi nông nghiệp vừa tổ chức sản xuất vừa kinh doanh dịch vụ; mở rộng các hình thức kinh doanh, liên kết giữa các hợp tác xã và giữa hợp tác xã với các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

3. Mục tiêu tổng quát

Phát triển kinh tế tập thể với nòng cốt là hợp tác xã, tổ hợp tác phát triển nhanh và bền vững, góp phần xây dựng xã hội hợp tác, đoàn kết, cùng chia sẻ sự thịnh vượng và quản lý một cách dân chủ, góp phần đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nhất là đối với nông nghiệp và nông thôn. Phấn đấu đưa khu vực kinh tế hợp tác xã cùng kinh tế của các thành viên, hộ xã viên đóng góp ngày càng cao trong cơ cấu kinh tế, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội năm 2018.

4. Một số mục tiêu cụ thể

- Tổ chức vận động phát triển thành lập mới 15 HTX và 80 THT;

- Tỷ lệ cán bộ quản lý hợp tác xã qua bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ đạt 80% trở lên.

- Số lượng thành viên thu hút mới 1.500 tổ viên THT và 750 thành viên HTX.

- Thu nhập bình quân một lao động thường xuyên trong HTX là 3,8 triệu đồng/tháng.

5. Các giải pháp phát triển kinh tế tập thể năm 2018

5.1. Tiếp tục thực hiện và kiến nghị hoàn thiện hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012

Tiếp tục thực hiện và kiến nghị hoàn thiện hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012 để thực hiện có hiệu quả; tiếp tục thể chế hóa các chính sách đối với HTX theo Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) về kinh tế tập thể. Hoàn chỉnh hệ thống các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển HTX và triển khai các chính sách đã được ban hành của Chính phủ; tạo môi trường, điều kiện cho HTX phát huy nội lực để vươn lên nhằm thúc đẩy phát triển HTX trên địa bàn. Đẩy mạnh sự liên kết trong khu vực HTX và giữa HTX với các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế nhằm huy động tối đa nguồn lực tập trung cho sản xuất kinh doanh. Xây dựng các điển hình tiên tiến, tổng kết, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng phong trào trong từng ngành, từng địa phương và phạm vi toàn tỉnh.

5.2. Tuyên truyền, tập huấn Luật Hợp tác xã năm 2012 và nâng cao năng lực HTX

- Đẩy mạnh công tác quán triệt, tuyên truyền về đường lối, chính sách phát triển kinh tế tập thể của Đảng và nhà nước ở các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân nhằm thống nhất nhận thức trong toàn bộ hệ thống chính trị về bản chất hợp tác xã và mô hình hợp tác xã kiểu mới; Báo Kiên Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang tiếp tục xây dựng các chuyên trang, chuyên

mục về phát triển kinh tế tập thể, làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức đầy đủ hơn về vị trí, vai trò của kinh tế tập thể.

- Phối hợp các sở, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức ký kết và triển khai chương trình phối hợp hoạt động để thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động phát triển HTX; tư vấn, hỗ trợ, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, tháo gỡ khó khăn cho thành viên. Làm tốt công tác vận động, hướng dẫn giúp đỡ các cá nhân, hộ gia đình, pháp nhân thành lập các loại hình kinh tế hợp tác phù hợp với từng địa phương, ngành nghề, nhu cầu của thị trường bảo đảm các nguyên tắc và sự tự nguyện của các đối tượng.

- Xây dựng các mô hình phát triển kinh tế tập thể, các gương điển hình, các HTX tiêu biểu; tổ chức tốt các đợt thi đua, các phong trào làm kinh tế giỏi; hàng năm tổ chức hội nghị tổng kết, đánh giá quá trình thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi hợp tác xã gắn với công tác tuyên dương, khen thưởng các HTX, cán bộ quản lý và các xã viên tiêu biểu có nhiều đóng góp cho công tác phát triển kinh tế của địa phương.

5.3. Tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển HTX theo Chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015 – 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

Chỉ đạo các cơ quan liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, thực hiện xây dựng và ban hành các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2015 – 2020 của tỉnh phù hợp với thực tế của địa phương; triển khai Chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015 – 2015 của Thủ tướng Chính phủ, đáp ứng được nhu cầu cần thiết của HTX trên địa bàn; tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ đảm bảo đúng mục tiêu và đạt hiệu quả.

Tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ của Ngân sách Trung ương cho phát triển HTX trên địa bàn tỉnh như: Hỗ trợ về chế biến sản phẩm theo Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg, ngày 04/11/2013, của Thủ tướng Chính phủ; hỗ trợ vốn, giống khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh theo Quyết định số 142/2009/QĐ-TTg, ngày 31/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ; hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cho các HTX nông, lâm, ngư, diêm nghiệp theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg, ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 445/QĐ-TTg, ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phê duyệt Đề án "Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng ĐBSCL giai đoạn 2016 – 2020"; Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg, ngày 22/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020.

5.4. Nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tập thể

Các sở, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng nhiệm vụ, tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã, tổ hợp tác như: Rà soát tình hình hoạt động của HTX, hướng dẫn các huyện thực hiện giải thể các HTX đã ngừng hoạt động nhiều năm; tăng số lượng HTX thành lập mới hàng năm, thu hút thêm thành viên tham

gia vào HTX; tăng số vốn điều lệ của HTX; tăng cường năng lực tổ chức, điều hành, hoạt động kinh doanh cho các HTX; các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; xúc tiến thương mại; đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, chế biến sản phẩm; từng bước mở rộng quy mô hoạt động của các HTX... Phát triển các hình thức hợp tác liên kết, đa dạng, phù hợp, hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm. Khuyến khích xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình HTX, THT làm ăn có hiệu quả trên từng lĩnh vực, từng ngành nghề để khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh của địa phương.

5.5. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, phát huy vai trò của mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc phát triển HTX. Chỉ đạo bố trí cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm về kinh tế tập thể ở cấp tỉnh và cấp huyện để thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước về kinh tế tập thể. Cần chú ý tập trung khâu đăng ký HTX, THT; theo dõi, giám sát thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012 và có những hướng dẫn kịp thời việc thực hiện những chính sách đối với khu vực kinh tế tập thể.

Tập hợp và huy động đội ngũ cán bộ chủ chốt HTX có năng lực và phẩm chất, tận tâm, nhiệt tình với công việc của HTX; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực dưới nhiều hình thức cho HTX, nhất là cán bộ quản lý hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân cơ sở.

Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước đối với khu vực hợp tác xã theo quy định tại Luật Hợp tác xã năm 2012 và các quy định khác; tăng cường công tác kiểm tra, chỉ đạo; định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện đối với kinh tế tập thể.

5.6. Huy động các lực lượng xã hội, tổ chức đoàn thể trong nước và quốc tế tham gia thúc đẩy phát triển kinh tế

Huy động mọi nguồn lực cho phát triển HTX; khuyến khích, tạo điều kiện để các HTX và các thành phần kinh tế khác đầu tư vào HTX đổi mới công nghệ, thiết bị sản xuất, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học, kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa, dịch vụ, hạ giá thành, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và sức cạnh tranh.

Lồng ghép, kết hợp các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, nhằm thu hút các nguồn lực phát triển các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác, liên kết.

Tăng khả năng tiếp cận vốn tín dụng của các hộ nông dân khi tham gia HTX, THT và các hình thức tổ chức liên kết hợp tác sản xuất kinh doanh theo chuỗi các sản phẩm nông nghiệp.

Đẩy mạnh sự liên kết trong khu vực HTX và giữa HTX với các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế nhằm huy động mọi nguồn lực tập trung cho phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

Có chính sách khuyến khích thu hút cán bộ quản lý, khoa học kỹ thuật, sinh viên mới ra trường về làm việc tại HTX và các nghệ nhân dạy nghề, truyền nghề cho người lao động, từng bước tiêu chuẩn hóa đội ngũ cán bộ chủ chốt ở

một số lĩnh vực, ngành nghề (chủ nhiệm, kế toán trưởng, trưởng ban kiểm soát) nhằm nâng cao năng lực quản lý, điều hành và ổn định cán bộ.

Huy động các nguồn hỗ trợ quốc tế khác (viện trợ, liên doanh...) để tập trung vào các dự án khả thi, dự án sản xuất hàng thay thế hàng nhập khẩu, sản phẩm thân thiện với môi trường, sản xuất các sản phẩm mới.

DỰ TRÙ KINH PHÍ THỰC HIỆN NĂM 2018

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Ước thực hiện 2017	Kế hoạch 2018		
		Trung ương	Địa phương	Khác
1. Hỗ trợ tuyên truyền	120		140	
2. Đào tạo cán bộ quản lý HTX, THT và tổ chức tham quan, khảo sát thực tế thuộc chương trình khóa học cho học viên, theo Thông tư số 340/2016/TT-BTC, ngày 29/12/2016 của Bộ Tài chính.	1.000		500	
3. Hỗ trợ thành lập mới HTX, tổ hợp tác theo Thông tư số 340/2016/TT-BTC, ngày 29/12/2016 của Bộ Tài chính	280		206	
4. Bồi dưỡng nghiệp vụ chế độ kế toán hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (triển khai theo Thông tư số 24/2017/TT-BTC)	900		900	
5. Hỗ trợ đưa cán bộ trẻ theo Thông tư số 340/2016/TT-BTC, ngày 29/12/2016 của Bộ Tài chính	0	1.392		
6. Dự án thí điểm theo Quyết định số 445/QĐ-TTg, ngày 21/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án "Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020"	0			16.294
Tổng kinh phí thực hiện	**2.300**	**1.392**	**1.746**	**16.294**

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, các sở, ban ngành và các địa phương tổ chức thực hiện theo nội dung Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ ngành Trung ương định kỳ về việc nội dung thực hiện.

2. Lãnh đạo các sở, ban ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được giao và có trách nhiệm báo cáo định kỳ về UBND tỉnh thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp tham mưu trình UBND tỉnh.

3. Liên minh Hợp tác xã tỉnh, có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ các sở, ban ngành cấp tỉnh, các địa phương, các hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ chức thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT TU;
- TT HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Ngân hàng Nhà nước - CN Kiên Giang;
- Liên minh HTX tỉnh;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, nhsuong.

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Phạm Vũ Hồng